TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2020/HS-ST
Ngày: 18/ 5/ 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

2. Ông Phạm Văn Tiến

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Xuân - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên

Ngày 18/5/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2020/HSST ngày 01/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy Tr** - Sinh 1989; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã Hùng Tiến, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: LĐTD; Văn hóa: 12 /12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Duy H và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Có vợ là Phạm Thị Phương Th và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 3/2020 bị Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân khu 4 truy tố về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; Bắt tạm giam ngày 06/12/ 2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty RIM

Trụ sở : Khu Công nghiệp Đ, thị trấn Đ, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam .

Người đại diện theo pháp luật : Ông Đào Việt Th - Giám đốc (Vắng mặt).

Địa chỉ : Lô D Cụm sản xuất làng nghề tập trung, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 3 năm 2018, Nguyễn Duy Tr là nhân viên kinh doanh của Công ty RIM có trụ sở tại khu công nghiệp Đ, thị trấn Đ, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Nguyễn Duy Tr được công ty phân công làm nhiệm vụ hỗ trợ kinh doanh thị trường đối với các đại lý đóng trên địa bàn các tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An và Thanh Hóa. Quá trình làm việc, ngoài công việc được giao, Nguyễn Duy Tr còn nhận tiền của các đại lý trả tiền hàng cho công ty RIM và có trách nhiệm phải chuyển tiền về công ty.

Lần thứ nhất: Ngày 12/5/2019, Tr đến đại lý H V ở Nghĩa Sơn 1, phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hóa do anh Nguyễn Sỹ H làm chủ. Tại đây Tr đã thu số tiền 105.132.000đ của đại lý H V. Sau khi lấy được tiền, Tr nảy sinh ý định chiếm đoạt, nên không báo về công ty như theo quy định. Tr đã dùng số tiền 100.000.000đ nạp vào tài khoản của mình trên trang Web M88 để đánh bạc và thua hết, số tiền còn lại Tr tiêu sài cá nhân.

Lần thứ 2: Ngày 17/6/2019. Nguyễn Duy Tr tiếp tục đến và thu tiền công nợ của đại lý H V với số tiền 190.030.000đ. Sau khi thu được tiền Tr không nộp lại cho công ty RIM mà tiếp tục nạp số tiền đã thu được vào tài khoản của mình trên trang Web M88 để đánh bạc và thua hết số tiền đã lấy của đại lý H V.

Sau khi đánh bạc và không có khả năng trả lại tiền cho công ty RIM, Nguyễn Duy Tr đã tự bỏ việc, bỏ trốn khỏi địa phương và gửi mail về cho công ty nói về hành vi của mình. Đại diện công ty RIM đã nhiều lần liên lạc và đến nhà nhưng không gặp được Tr.

Ngày 30/6/2019 công ty RIM đã có văn bản thống nhất với đại lý H V đã chốt công nợ và thống nhất đại lý H V đã thanh toán xong công nợ với công ty RIM (bao gồm cả khoản tiền Tr đã nhận của đại lý H V), đồng thời công ty RIM làm đơn đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa để yêu cầu xử lý đối với Tr về hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Quá trình điều tra Nguyễn Duy Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Công ty RIM yêu cầu Nguyễn Duy Tr bồi thường số tiền 295.162.000đ, Nguyễn Duy Tr đã khắc phục 5.000.000đ. Số tiền còn lại công ty yêu cầu Nguyễn Duy Tr phải bồi thường tiếp là 290.162.000đ.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS-TP ngày 30/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Tr về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 175 của BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 175; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS. Khoản 1, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

- Xử phạt: Nguyễn Duy Tr từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty số tiền đã chiếm đoạt còn lại là 290.162.000đ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là nhân viên kinh doanh của Công ty RIM) Bị cáo được công ty phân công làm nhiệm vụ hỗ trợ kinh doanh thị trường đối với các đại lý đóng trên địa bàn các tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An và Thanh Hóa. Từ ngày 12/5/2019 đến ngày 17/6/2019, bị cáo đã 02 lần thu nợ của đại lý H V với tổng số tiền 295.162.000đ, sau khi nhận tiền bị cáo không báo cáo và nộp tiền về cho công ty theo quy định mà bị cáo dùng số tiền để đánh bạc và chi tiêu cá nhân hết, không còn khả năng trả nợ, nên bị cáo đã tự bỏ việc và bỏ trốn khỏi địa phương, cắt liên lạc điện thoại và gửi mail về cho công ty nói về hành vi của mình. Đại diện công ty RIM đã nhiều lần liên lạc và đến nhà nhưng không gặp được Nguyễn Duy Tr.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 3 Điều 175 của BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là nhân viên hỗ trợ kinh doanh thị trường, vì tin tưởng nên công ty cho bị cáo được phép nhận tiền hàng từ các đại lý về giao lại cho công ty. Nhưng sau khi nhận tiền bị cáo không chuyển tiền về cho công ty mà bị cáo đã dùng số tiền để đánh bạc và chi tiêu cá nhân hết. Do không còn khả năng trả nợ, nên đã tự bỏ việc và trốn khỏi địa phương. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công ty, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và tác động với gia đình để khắc phục một phần hậu quả. Nên khi xem xét hình phạt cũng cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Trong vụ án này bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng và ngoài hành vi phạm tội nêu trên bị cáo còn bị Viện Kiểm sát Quân sự khu vực I, Quân khu 4 truy tố về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Do đó, căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, trả cho Công ty RIM số tiền 5.000.000đ. Số tiền còn lại là 290.162.000đ công ty RIM yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp.

Xét yêu cầu của công ty RIM là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 của BLHS. Do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu của Công ty RIM.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 14.508.100đ án phí DSST, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a, c khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 48 của BLHS. Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a, c khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy Tr phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Duy Tr 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 06/12/ 2019).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Duy Tr phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty RIM số tiền đã chiếm đoạt còn lại là 290.162.000đ.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 14.508.100đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Hương